

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:1168 /2019/HNGĐ-ST

Ngày:31/10/2019

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

2. Ông Hoàng Minh Đang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Sinh - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 980/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2019 /QĐST- HNGĐ ngày 14/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Hoàng O, sinh năm 1965

Địa chỉ: 220 Lô H Chung cư H, Phường Q, Quận T, Thành phố M .

(Vắng mặt)

Bị đơn: Ông Võ Văn Ngon E, sinh năm 1967

Địa chỉ: 220 Lô H Chung cư H, Phường Q, Quận T, Thành phố M.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Lâm Thị Hoàng O trình bày: Bà Lâm Thị Hoàng O và ông Võ Văn Ngon E sống chung có đăng ký kết hôn số 12 quyền số 01/1994 vào ngày 23/3/1994 tại Ủy ban nhân dân xã LD, huyện BD, tỉnh BT. Do công việc của mỗi người nên bà O và ông Võ Văn Ngon E không sống chung một nhà. Từ năm 2008 ông E bỏ đi khỏi nơi cư trú đến nay không liên lạc gì với gia đình. Bà O đã tìm kiếm ông E ở nhiều nơi, đã đăng tin tìm

kiểm nhưng không có kết quả. Năm 2018 bà O yêu cầu và được Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Võ Văn Ngon E mất tích. Quá trình chung sống bà O và ông E có một con chung tên Võ Hoàng Tú, sinh ngày 29/9/1989, không có tài sản chung và không có nợ chung. Nay bà O xin ly hôn vì không còn tình cảm với ông E.

Bị đơn ông Võ Văn Ngon E vắng mặt không đến Tòa án để tham gia hòa giải theo giấy triệu tập mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ cho ông E giấy triệu tập, thông báo hòa giải nên Tòa án không thu được lời khai của ông E và không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn tuân thủ pháp luật, không có vi phạm tố tụng; Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đơn của bà Lâm Thị Hoàng O thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn, trong đó bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng:

Bị đơn ông Võ Văn Ngon E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Bà Lâm Thị Hoàng O có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt ông Võ Văn Ngon E và bà Lâm Thị Hoàng O.

[3]. Về các yêu cầu và trách nhiệm của các đương sự :

Về quan hệ hôn nhân: bà Lâm Thị Hoàng O và ông Võ Văn Ngon E sống chung có đăng ký kết hôn số 12 quyển số 01/1994 vào ngày 23/3/1994 tại Ủy ban nhân dân xã LD, huyện BD, tỉnh BT nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bà O và ông E tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông E vắng mặt. Vụ án này thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Ngày 27/7/2018 ông Võ Văn Ngon E đã được Tòa án nhân dân Quận 8 tuyên bố mất tích. Mặt khác tại biên bản xác minh ngày 28/01/2019 của Công an Phường 10, Quận 8 cũng xác nhận ông E không có mặt tại địa phương từ năm 2008 đến nay, hiện không rõ ở đâu. Có cơ sở xác định cuộc sống gia đình ông E và bà O không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu ly hôn ông E của bà O là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử nhận thấy ông E và bà O có một con chung tên Võ Hoàng T, sinh ngày 29/9/1989. Con chung đã thành niên nên Hội đồng xét xử không xem xét về việc nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung bà O tự khai không có nên không đặt vấn đề giải quyết.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 bà O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử vắng mặt đối với ông Võ Văn Ngon E và bà Lâm Thị Hoàng O:

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị Hoàng O:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Hoàng O được ly hôn với ông Võ Văn Ngon E.

- Về con chung: Có một con chung tên Võ Hoàng T, sinh ngày 29/9/1989 (Đã thành niên).

- Về tài sản chung và nợ chung : Bà O khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng bà Lâm Thị Hoàng O phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0018497 ngày 21/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Bà Lâm Thị Hoàng O và ông Võ Văn Ngon E vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDTPHCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- UBND xã Long Định,
huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hòa